

Số: 2203 /QĐ-UBND

Thừa Thiên Huế, ngày 06 tháng 9 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH**

**Phê duyệt quy trình nội bộ, quy trình điện tử giải quyết thủ tục hành chính mới ban hành trong lĩnh vực phòng, chống thiên tai thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND các xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2013 và Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Nghị định số 66/2021/NĐ-CP ngày 06 tháng 7 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Phòng, chống thiên tai và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng, chống thiên tai và Luật đê điều;*

*Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Quyết định số 3461/QĐ-BNN-PCTT ngày 04 tháng 8 năm 2021 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành, thủ tục hành chính thay thế trong lĩnh vực phòng, chống thiên tai thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;*

*Căn cứ Quyết định số 2202 /QĐ-UBND ngày 06 tháng 9 năm 2021 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh công bố thủ tục hành chính mới ban hành trong lĩnh vực phòng, chống thiên tai thuộc thẩm quyền giải quyết của Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt quy trình nội bộ, quy trình điện tử giải quyết thủ tục hành chính mới ban hành trong lĩnh vực phòng, chống thiên tai thuộc thẩm quyền giải



quyết của Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế (có Phụ lục kèm theo).

**Điều 2.** Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn có trách nhiệm chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan để thiết lập quy trình điện tử giải quyết các thủ tục hành chính này trên phần mềm Hệ thống xử lý một cửa tập trung tỉnh Thừa Thiên Huế.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

**Điều 4.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở nông nghiệp và phát triển nông thôn; Trưởng ban Ban Chỉ huy Phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn các cấp; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố Huế; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 4;
- Cục KSTTHC (VP Chính phủ);
- CT, PCT Hoàng Hải Minh;
- Các Sở: LĐTBXH, Y tế, Tài chính, TT&TT, Nội vụ;
- Các PCVP UBND tỉnh, TTPVHCC, các CV;
- Lưu: VT, KSTTHC.



**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Hoàng Hải Minh**

**Phụ lục**

**QUY TRÌNH NỘI BỘ, QUY TRÌNH ĐIỆN TỬ GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH TRONG LĨNH VỰC PHÒNG, CHỐNG THIÊN TAI THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA ỦY BAN NHÂN DÂN CÁC XÃ, PHƯỜNG, THỊ TRẤN TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH THỪA THIÊN HUẾ**

(Kèm theo Quyết định số: **2203/QĐ-UBND** ngày **06 tháng 9** năm 2021 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế)

**1. Thủ tục:** Hỗ trợ khám chữa bệnh, trợ cấp tai nạn cho lực lượng xung kích phòng chống thiên tai cấp xã trong trường hợp chưa tham gia bảo hiểm y tế, bảo hiểm xã hội.

- **Thời hạn giải quyết:** Thời hạn 25 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đầy đủ hồ sơ theo quy định.

- **Quy trình nội bộ, quy trình điện tử:**

Thứ tự công việc	Đơn vị/ người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện
Bước 1	Công chức tại bộ phận TN&TKQ của UBND cấp xã	- Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho cá nhân; - Số hóa hồ sơ (trừ trường hợp trực tuyến), chuyển hồ sơ cho công chức liên quan hoặc trực tiếp xử lý hồ sơ.	4 giờ làm việc
Bước 2	Công chức chuyên môn cấp xã	- Xem xét, thẩm tra, xử lý hồ sơ, dự thảo kết quả giải quyết hồ sơ.	64 giờ làm việc
Bước 3	Lãnh đạo UBND cấp xã	- Ký phê duyệt kết quả hồ sơ trình Chủ tịch UBND cấp huyện.	10 giờ làm việc
Bước 4	Bộ phận văn thư /Bộ phận TN&TKQ của cấp xã	- Vào sổ văn bản, đóng dấu, ký số, chuyển kết quả (gồm bản điện tử và bản giấy) cho Trung tâm PV Hành chính công cấp huyện.	2 giờ làm việc
Bước 5	Bộ phận TN&TKQ của Trung tâm PV Hành chính công cấp huyện	- Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho các đơn vị cấp xã nộp hồ sơ; - Chuyển hồ sơ cho lãnh đạo UBND cấp huyện xử lý.	40 giờ làm việc
Bước 6	UBND cấp huyện	- Tổ chức thẩm định nội dung, Phê duyệt Quyết định hỗ trợ chi phí cho đối tượng được hưởng.	
Bước 7	UBND cấp xã	- Chi trả kinh phí cho đối tượng được hưởng kể từ ngày có Quyết định trợ cấp.	80 giờ làm việc
Bước 8	Công chức tại bộ phận TN&TKQ của UBND cấp xã	- Trả kết quả TTHC cho Cá nhân.	
<b>Tổng thời gian giải quyết TTHC</b>			<b>200 giờ làm việc</b>

22

**2. Thủ tục:** Trợ cấp tiền tuất, tai nạn (đối với trường hợp tai nạn suy giảm khả năng lao động từ 5% trở lên) cho lực lượng xung kích phòng chống thiên tai cấp xã chưa tham gia bảo hiểm xã hội.

- **Thời hạn giải quyết:** Thời hạn 30 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đầy đủ hồ sơ theo quy định.

- **Quy trình nội bộ, quy trình điện tử:**

Thứ tự công việc	Đơn vị/ người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện
Bước 1	Công chức tại bộ phận TN&TKQ của UBND cấp xã	- Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho cá nhân; - Số hóa hồ sơ (trừ trường hợp trực tuyến), chuyển hồ sơ cho công chức liên quan hoặc trực tiếp xử lý hồ sơ.	4 giờ làm việc
Bước 2	Công chức chuyên môn cấp xã	- Xem xét, thẩm tra, xử lý hồ sơ, dự thảo kết quả giải quyết hồ sơ.	64 giờ làm việc
Bước 3	Lãnh đạo UBND cấp xã	- Ký phê duyệt kết quả hồ sơ trình Chủ tịch UBND cấp huyện.	10 giờ làm việc
Bước 4	Bộ phận văn thư /Bộ phận TN&TKQ của cấp xã	- Vào sổ văn bản, đóng dấu, ký số, chuyển kết quả (gồm bản điện tử và bản giấy) cho Trung tâm PV Hành chính công cấp huyện.	2 giờ làm việc
Bước 5	Bộ phận TN&TKQ của Trung tâm PV Hành chính công cấp huyện	- Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho đơn vị cấp xã; - Chuyển hồ sơ cho lãnh đạo UBND cấp huyện xử lý.	40 giờ làm việc
Bước 6	UBND cấp huyện	Tổ chức thẩm định nội dung, lập hồ sơ trình Chủ tịch UBND tỉnh	
Bước 7	Bộ phận TN&TKQ của Trung tâm PV Hành chính công cấp tỉnh	- Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho đơn vị cấp huyện; - Chuyển hồ sơ cho lãnh đạo xử lý.	40 giờ làm việc
Bước 8	UBND cấp tỉnh	- Xem xét, phê duyệt Quyết định hỗ trợ chi phí cho đối tượng được hưởng	
Bước 10	UBND cấp xã	- Chi trả kinh phí cho đối tượng được hưởng kể từ ngày có Quyết định trợ cấp	80 giờ làm việc
Bước 11	Công chức tại bộ phận TN&TKQ của UBND cấp xã	- Trả kết quả cho Cá nhân	
<b>Tổng thời gian giải quyết TTHC</b>			<b>240 giờ làm việc</b>